



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPACO**

Trụ sở: Tầng 6 Tòa nhà Khánh Hội - Lô 2/3C Lê Hồng Phong - Ngô Quyền - Hải Phòng  
Tel: (84-31)3556002 Fax: (84-31)3556008

# TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NHIỆM KỲ VI (2016-2021)

[www.hapaco.vn](http://www.hapaco.vn)



Hải phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016



## DANH MỤC TÀI LIỆU

**Tài liệu:** Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ VI (2016-2021)

**Thời gian:** Từ 8h00 - 11h30 ngày 22/4/2016

**Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Thành phố, Số 18 Hoàng Diệu, Hồng Bàng, Hải Phòng

1. Nội dung chương trình Đại hội
2. Nội quy Đại hội
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; Dự thảo phương hướng kế hoạch năm 2016.
4. Báo cáo kiểm toán độc lập Báo cáo Tài chính năm 2015
5. Báo cáo kiểm điểm của Hội đồng quản trị
6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát
7. Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021
8. Tờ trình thù lao HĐQT, BKS
9. Tờ trình Đại Hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cho BCTC năm 2016
10. Tờ trình thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2015.



## DỰ THẢO NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NHIỆM KỶ VI (2016-2021)

**Thời gian:** Từ 8h00 - 11h30 ngày 22/4/2016

**Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Thành phố, Số 18 Hoàng Diệu, Hồng Bàng, Hải Phòng

Thứ tự	Nội dung	Chủ trì
1	- Đón tiếp Đại biểu, phát tài liệu, đăng ký dự họp	Ban tổ chức
2	- Văn nghệ, Chào cờ, Khai mạc, giới thiệu Đại biểu - Thông qua nội quy Đại Hội	Ban tổ chức
3	- Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu	Ban thẩm tra tư cách CD
4	- Giới thiệu bầu Chủ tịch đoàn;	Hội đồng quản trị
5	- Giới thiệu ban thư ký Đại hội và các Ban khác - Thông qua nội dung chương trình Đại hội	Hội đồng quản trị
6	- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và dự thảo phương hướng kế hoạch năm 2016	Hội đồng quản trị
7	- Báo cáo kiểm điểm của HĐQT	Hội đồng quản trị
8	- Báo cáo của Ban kiểm soát	Ban kiểm soát
9	- Tờ trình thù lao HĐQT và BKS	Hội đồng quản trị
10	- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2016	Hội đồng quản trị
11	- Tờ trình thông qua phương án sử dụng lợi nhuận, trả cổ tức năm 2015	Hội đồng quản trị
12	<b>Bầu HĐQT; BKS</b> - Báo cáo Phương án nhân sự bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021. - Thông qua thể lệ bầu cử, bầu ban kiểm phiếu - Tiến hành bầu cử, kiểm phiếu	Hội đồng quản trị Ban kiểm phiếu
13	- Đại hội thảo luận tại Hội trường	Chủ tọa – Đại hội
14	- Biểu quyết thông qua các tờ trình và tài liệu kèm theo tờ trình	Chủ tọa – Đại hội
15	- Công bố kết quả bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và ra mắt Đại hội	Hội đồng quản trị
16	- Thông qua Nghị quyết Đại Hội	Thư ký Đại hội
17	- Bế mạc, Chào cờ	Chủ tịch HĐQT

*Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016*

**NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NHIỆM KỶ VI (2016-2021)**

- Nội quy này quy định về các nguyên tắc chung trong tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ VI (2016-2021) của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO
- Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định này.

**A. BAN TỔ CHỨC**

1. Đại hội được tổ chức theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, do Hội đồng quản trị đương nhiệm điều hành theo nội dung đã thông báo được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết.
2. Hội đồng quản trị tiến hành Đại hội khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết (*theo Khoản 1, Điều 141 Luật DN*)
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ tọa phiên họp chịu trách nhiệm điều hành Đại Hội và giới thiệu thành viên tham gia Đoàn chủ tịch Đại hội.
4. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và thông qua Đại hội đồng cổ đông.
5. Ban tổ chức giúp việc tổ chức Đại hội, được thành lập theo Quyết định số 30/QĐ-HAP ngày 08/4/2016 của Hội đồng quản trị.

**B. CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông đến dự Đại hội phải xác nhận với Ban tổ chức về số cổ phần sở hữu hoặc đại diện uỷ quyền. Mỗi cổ phần tương ứng với 01 quyền biểu quyết, mỗi cổ đông dự họp có một phiếu biểu quyết, phiếu bầu và một bộ tài liệu.
2. Dùng phiếu biểu quyết, phiếu bầu để biểu quyết từng nội dung theo yêu cầu của Chủ tọa.

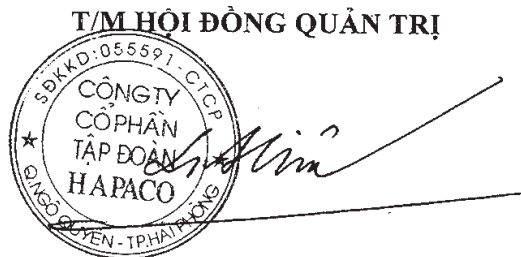
**Thể lệ biểu quyết:** Đại hội sẽ lấy biểu quyết của cổ đông với các tiêu chí như: tán thành, không tán thành và ý kiến khác.

3. Cổ đông muốn phát biểu ý kiến của mình phải giơ phiếu xác nhận cổ phần dự họp và được Chủ tọa đồng ý. Ý kiến phát biểu đúng nội dung chương trình nghị sự của Đại hội, ngắn gọn và rõ ràng nội dung cần nói. Mỗi ý kiến phát biểu không quá 05 phút.
4. Cổ đông dự họp phải nghiêm túc giữ gìn trật tự, văn minh khi bước vào hội trường. Trong cuộc họp tắt máy điện thoại di động hoặc để chế độ rung. Không ăn quà, hút thuốc trong hội trường để ảnh hưởng đến người khác.

### C. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Ban Thư ký có trách nhiệm ghi lại đầy đủ toàn bộ nội dung chương trình và ý kiến của các cổ đông vào Biên bản Đại hội.
2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
3. Quá trình diễn ra Đại hội, Ban tổ chức có quyền mời ra khỏi cuộc họp những cổ đông gây rối, mất trật tự, không tuân thủ Nội quy và coi như cổ đông đó tự bỏ quyền biểu quyết của mình.

Trên đây là Nội quy của Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ IV (2016-2021) Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO, đề nghị đại biểu đến dự Đại hội thực hiện để Đại hội thành công tốt đẹp.



**Ts. Vũ Dương Hiền**

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2015  
VÀ DỰ THẢO PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016  
(trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ VI (2016-2021))**

**Phần thứ nhất**  
**TỔNG KẾT NĂM 2015**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2015:**

Năm 2015 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2016, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII. Trong năm qua, kinh tế xã hội nước ta diễn ra trong bối cảnh trong và ngoài nước có những yếu tố thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức. Lạm phát được kiểm soát thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây, kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng kinh tế vượt yêu cầu đề ra. Góp phần vào thành quả chung đó, Tập đoàn HAPACO tiếp tục có những bước phát triển mới, khẳng định vị trí, vai trò trên các mặt trận sản xuất kinh doanh, an sinh xã hội, cùng đất nước tiếp tục hội nhập sâu rộng với thế giới.

Bước sang năm thứ 56 kể từ ngày thành lập và trải qua gần 18 năm hoạt động với mô hình Công ty cổ phần, Tập đoàn Hapaco ngày càng lớn mạnh. Năm 2015, Tập đoàn tiếp tục đạt được kết quả ấn tượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành mục tiêu phát triển thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, tạo sự yên tâm và gắn bó lâu dài đối với CBCNV trong Tập đoàn; khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh tạo tiền đề cho sự phát triển của HAPACO trong giai đoạn tới.

Để đạt được những kết quả trong năm 2015, HAPACO đã phát huy những thuận lợi và khắc phục những khó khăn, chủ yếu như sau:

**1. Thuận lợi**

- Tập đoàn luôn nhận được sự hỗ trợ từ Quý cổ đông, các đơn vị trong Ngành và sự quan tâm chỉ đạo giúp đỡ của các Bộ, Ngành Trung ương, Thành phố, Quận Ủy Lê Chân và các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể của Thành phố.
- Chất lượng, thương hiệu Giấy HAPACO và dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe luôn tạo được uy tín đối với các khách hàng. Sản phẩm xuất khẩu có sức cạnh tranh cao; sản phẩm nội địa có chất lượng, đạt tiêu chí “*hàng nội, chất lượng ngoại*”, đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Các mối quan hệ lâu năm với các khách hàng lớn, khách hàng truyền thống và các hiệp hội ngành nghề không ngừng được củng cố và phát triển.
- Với chiến lược hợp lý, kịp thời của Ban lãnh đạo, nguồn nguyên liệu đầu vào đã đáp ứng đủ công suất hoạt động của các nhà máy.
- Nguồn vốn được đảm bảo đủ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn được sắp xếp hợp lý. Các phòng ban nghiệp vụ hoạt động theo quy chế, được phân cấp rõ ràng. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động theo từng thời kỳ.
- Đội ngũ cán bộ nhân viên Tập đoàn có năng lực, kinh nghiệm, tận tụy với nghề, luôn nỗ lực hoàn thành mọi công việc và nhiệm vụ được giao, phấn đấu cho mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn.

- Cơ sở hạ tầng Bệnh viện khang trang, sạch, đẹp cùng hệ thống trang thiết bị y tế hiện đại đồng bộ, đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh chất lượng cao của người bệnh.

## 2. Khó khăn

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi như đã nêu trên, trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn HAPACO cũng còn gặp không ít những khó khăn, cụ thể:

### a. Khó khăn khách quan:

- Trong năm qua, thị trường nguyên liệu đầu vào của sản xuất giấy xuất khẩu bị cạnh tranh khắc nghiệt, ngày càng khan hiếm do sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong sản xuất nông, lâm nghiệp, và hoạt động đầu tư xây dựng các dự án thủy điện ở vùng cây nguyên liệu làm cho diện tích đất trồng cây nguyên liệu bị giảm nhiều.
- Giá nguyên liệu, vật tư, các dịch vụ đầu vào liên tục tăng trong khi giá đầu ra không thay đổi, thách thức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước ngày càng khốc liệt.
- Nguồn lao động địa phương tại các tỉnh miền núi có trình độ tay nghề thấp, chưa có ý thức trong lao động. Với sự biến động về lực lượng lao động tại địa phương nên phải thường xuyên tiếp nhận công nhân và đào tạo mới làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Về dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe: Do thời gian hoạt động của Bệnh viện Green chưa dài, nên hiệu quả hoạt động của Bệnh viện chưa được thể hiện. Mặc dù đây là bệnh viện có đội ngũ y bác sĩ giỏi và trang thiết bị hiện đại bậc nhất hiện nay.

### b. Khó khăn chủ quan:

- Điều tiết, luân chuyển vốn của Tập đoàn đến các công ty thành viên còn bị ách tắc tại một số nơi.
- Công tác quản lý, điều hành của một số công ty thành viên còn nhiều bất cập, chưa bám sát định mức tiêu hao nguyên liệu chưa quản lý được chặt chẽ nguồn chi phí đầu vào làm cho hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa cao; Chưa sử dụng hết năng lực và tiềm năng hiện có.

## II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tiêu chí hoạt động của Tập đoàn là “*Biến thách thức thành cơ hội phát triển*”. Trong năm qua mặc dù còn nhiều khó khăn, song dưới sự chỉ đạo sâu sát và động viên khích lệ kịp thời của các cấp lãnh đạo Tập đoàn và sự hợp tác giúp đỡ của các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cơ quan, đơn vị và sự đoàn kết đồng lòng của tập thể cán bộ nhân viên. Tập đoàn đã phát huy tinh thần khắc phục khó khăn, sáng tạo, tích cực nghiên cứu các biện pháp cải tiến kỹ thuật công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, duy trì việc làm cho hơn 1.300 lao động.

#### Các chỉ tiêu đã đạt được:

S T T	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC(%)
1	Giá trị SXCN	Triệu đồng	436.581	118,1
2	Tổng doanh thu - Trong đó xuất khẩu	Triệu đồng USD	375.455 13.996.041	107 108
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	46.472	130,78
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	37.400	100
5	Thu nhập bình quân	Nghìn đồng	4.900	107



## **2. Kết quả hoạt động của các Công ty, đơn vị trong Tập đoàn:**

### **a) Các phòng ban nghiệp vụ:**

Đã hoàn thành nhiệm vụ quản lý chặt chẽ các hoạt động Kinh tế, tài chính, kế hoạch sản xuất, tổ chức, nhân sự của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

Làm tốt công tác tham mưu cho Ban lãnh đạo Tập đoàn về các mặt: Công tác kế hoạch và chiến lược phát triển Tập đoàn; Công tác đầu tư và quản lý dự án đầu tư; Tổ chức hệ thống thông tin kinh tế trong Tập đoàn; Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra kiểm soát các Công ty thành viên theo chương trình kế hoạch.

### **b) Lĩnh vực sản xuất giấy để:**

- Tổ chức thu mua, cân đo đúng, đủ không để xảy ra thất thoát hoặc sai sót trong quá trình nhập.
- Ổn định được sản xuất, có biện pháp hợp lý khắc phục khó khăn để giải quyết vấn đề thiếu lao động.

### **c) Lĩnh vực sản xuất giấy nội địa (tissue, kraft):**

- Công tác quản lý thiết bị và khắc phục sự cố đã làm tốt, Kỹ năng vận hành thiết bị của người lao động ngày càng tiến bộ. Từ quý IV năng suất và chất lượng của sản phẩm đã được khẳng định. Khách hàng nước ngoài tại Việt Nam chấp thuận theo phương thức thay thế sản phẩm nhập khẩu.
- Trong năm, sản lượng giấy tissue và kraft tiêu thụ nội địa:
  - + Giấy Tissue: 2.637 tấn = 82,2% cùng kỳ
  - + Giấy kraft: 5.884 tấn = 427% cùng kỳ

### **d) Lĩnh vực xuất khẩu:**

- Đã cấu trúc lại mặt hàng sản phẩm theo xu hướng và nhu cầu của thị trường.
  - + Số lượng conts xuất khẩu: 1.412 conts = 116% cùng kỳ
  - + Doanh thu xuất khẩu: 13.996.041 USD = 109% cùng kỳ

### **e) Lĩnh vực dịch vụ y tế:**

- Bệnh viện Quốc tế Green đã tổ chức tiếp nhận, thăm khám cho 22.925 lượt bệnh nhân và chữa bệnh, điều trị, chăm sóc và phục vụ nội trú cho 3.627 lượt bệnh nhân.
- Số lượng bệnh nhân đến khám chữa bệnh và điều trị tại Bệnh viện tăng dần qua các tháng. Số giường bệnh hoạt động đạt 48,57% kế hoạch.
- Bệnh viện đã thực hiện tốt quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy chế và các quy định của Bệnh viện. Thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện, an toàn.
- Tinh thần thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên y tế được đại đa số người bệnh, thân nhân người bệnh tin tưởng, hài lòng.

### **f) Lĩnh vực kinh doanh thương mại:**

- Nhờ đẩy mạnh kinh doanh mặt hàng rượu nhập khẩu có giá trị cao, nên doanh thu và lợi nhuận lĩnh vực kinh doanh thương mại có bước tiến đáng kể:
  - Doanh thu : 24,563 Tỷ VNĐ = 122% cùng kỳ
  - Lợi nhuận : 664 triệu VNĐ = 162,16% cùng kỳ.

## **3. Thực hiện các nhiệm vụ khác:**

### **a. Thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường:**

Trong năm 2015, hoạt động sản xuất trong toàn tập đoàn an toàn tuyệt đối, công tác bảo vệ môi trường được thực hiện nghiêm túc.

### **b. Công tác xã hội, từ thiện:**

Ngoài việc tập trung nguồn lực để tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, nộp ngân sách với nhà nước đúng, đầy đủ kịp thời; chăm lo đời sống người lao động ổn định, các hoạt động xã hội từ thiện thường xuyên được Tập đoàn quan tâm, đóng góp: như việc đóng góp cho quỹ của quận, huyện trong đó có quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học...



**c. Hoạt động của tổ chức công đoàn:**

Công đoàn duy trì đều đặn các hoạt động theo chỉ đạo của công đoàn cấp trên, tuyên truyền vận động công nhân chấp hành tốt nội quy, kỷ luật lao động, phát động thi đua nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm trong toàn Tập đoàn. Quan tâm chăm lo đến đời sống của người lao động, đề xuất khen thưởng động viên kịp thời những đoàn viên công đoàn có thành tích cao trong lao động sản xuất.

**III. NHỮNG TỒN TẠI**

1. Chất lượng sản phẩm giấy để còn chưa ổn định một cách bền vững.
2. Công tác Quản lý của các Quản đốc phân xưởng, trưởng ca, tổ trưởng, cán bộ kỹ thuật công nghệ chưa kiên quyết.
3. Khả năng chuyển đổi của cán bộ và công nhân chưa nhanh khi nhu cầu về sản phẩm của thị trường thay đổi.
4. Hoạt động thương mại hiệu quả còn thấp.
5. Về lĩnh vực dịch vụ y tế: Những vướng mắc trong quá trình tổ chức, điều hành Bệnh viện tại các bộ phận chưa được tháo gỡ kịp thời. Việc triển khai BHYT còn quá chậm, dẫn đến số lượng bệnh nhân đến khám chữa bệnh và điều trị tại Bệnh viện còn ít.

**PHẦN II: DỰ THẢO**

**PHƯƠNG HƯỚNG – KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016**

Ngay từ đầu năm, Tập đoàn HAPACO phát động mạnh mẽ các phong trào thi đua để bắt tay vào thực hiện kế hoạch mới đề ra. Quyết tâm đẩy lùi những khó khăn, tồn tại, khuyết điểm và những mặt còn yếu kém hạn chế trong năm 2015, sẵn sàng vượt qua những khó khăn thử thách mới trong năm 2016. Tập trung phấn đấu thực hiện tốt những nội dung sau:

**1. Đối với sản xuất giấy xuất khẩu:**

- Thực hiện tốt các biện pháp, khắc phục những tồn tại của năm 2015 để phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất của năm 2016 là 31.200 tấn.
- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí vật tư, nguyên liệu đầu vào, phát huy hết công suất của thiết bị. Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm các chi phí vật tư, nguyên nhiên liệu, đưa máy móc vào sản xuất thay thế dần sức người, nhằm hạn chế sự bất ổn định trong chất lượng sản phẩm.
- Tăng cường và mở rộng địa bàn thu mua nguyên liệu đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất ổn định.
- Tuyển dụng thêm lực lượng lao động kỹ thuật có trình độ cao đáp ứng yêu cầu sản xuất và phát triển của công ty.

**2. Đối với sản xuất giấy nội địa:**

- Tổ chức đào tạo định kỳ và thường xuyên cho CBCNV về công tác quản lý, quy trình vận hành thiết bị, quy trình công nghệ sao cho phù hợp với xu thế phát triển chung.
- Tiếp tục đầu tư mới, đầu tư bổ sung thiết bị nhằm tối ưu hóa công tác quản lý chất lượng nguyên liệu đầu vào, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng than và điện.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2016: 22.500 tấn

**3. Đối với dịch vụ y tế:**

- Tuyển dụng bổ sung đủ bác sĩ giỏi và điều dưỡng giỏi, kết hợp chọn cử các bác sĩ, điều dưỡng đi đào tạo, nâng cao tay nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Bệnh viện. Đồng thời giảm biên chế những cán bộ nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu công việc và nhiệm vụ tại Bệnh viện.

- Thực hiện nhanh chóng các trình tự thủ tục cho Bệnh nhân có thể bảo hiểm y tế đến khám chữa bệnh một cách thuận tiện.

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý, đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư bổ sung máy móc và trang thiết bị để đưa khoa phẫu thuật thẩm mỹ đi vào hoạt động từ giữa quý II/2016, khoa nội tổng hợp và khoa ngoại tổng hợp đi vào hoạt động từ đầu quý II/2016.

#### **4. Đối với hoạt động thương mại:**

- Cơ cấu lại các mặt hàng sản phẩm để tiêu thụ, chuyển trọng tâm sang hình thức bán buôn thay vì bán lẻ như hiện nay.

#### **5. Dự thảo kế hoạch - Chỉ tiêu cho năm 2016**

Căn cứ vào những khó khăn và thuận lợi đã dự báo, Tập đoàn HAPACO xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch chính cho năm 2016 như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch bao gồm:

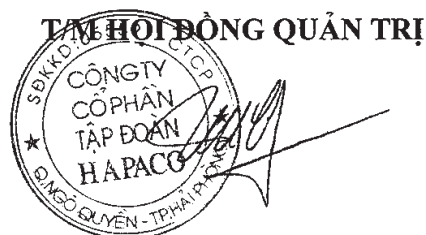
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Tăng trưởng
1	Giá trị SXCN	Tỷ	520	19,2%
2	Doanh thu	Tỷ	443	18%
	Trong đó, xuất khẩu:	Triệu USD	15,5	10,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	53	15%
4	Nộp ngân sách	Tỷ	Nộp đúng, nộp đủ số phải nộp	
5	Thu nhập bình quân	Triệu/tháng	5,2	10,6%

#### **6. Biện pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2016**

- Thực hiện tốt nội quy, quy chế hoạt động, qui chế tài chính của Tập đoàn. Tổ chức ký nhận giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 cho từng đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn.
- Kiểm soát chặt hoạt động tài chính tại các đơn vị thành viên.
- Thực hiện việc kiểm tra kiểm soát nội bộ, chấm điểm thi đua giữa các đơn vị theo từng tháng, quý và năm.
- Thực hiện dự án nhà máy bột giấy từ phế liệu nông nghiệp công suất 12.000 tấn/năm tại Hải Phòng.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm 2015, phương hướng và một số chỉ tiêu kinh tế kế hoạch năm 2016 của Tập đoàn HAPACO. Tập đoàn mong nhận được sự quan tâm, ủng hộ giúp đỡ của quý vị cổ đông nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Thay mặt HĐQT Tập đoàn trình Đại hội, kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.  
Xin trân thành cảm ơn!



**Ths. Vũ Xuân Cường**



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO được lập ngày 29 tháng 03 năm 2016, từ trang 06 đến trang 57, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn HAPACO chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn HAPACO theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn HAPACO có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn HAPACO liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn HAPACO. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo kiểm toán này được phát hành để thay thế cho Báo cáo kiểm toán số 901/2016/BC.KTTC-AASC.KT7 ngày 30/03/2016.



**Nguyễn Quốc Dũng**

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

số: 0285-2013-002-1

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2016

**Lê Văn Tùng**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

số: 1479-2013-002-1

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>491.921.287.416</b>	<b>503.364.483.207</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>03</b>	<b>10.568.389.040</b>	<b>6.919.062.572</b>
111	1. Tiền		10.568.389.040	6.919.062.572
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>04</b>	<b>114.017.186.400</b>	<b>120.935.478.655</b>
121	1. Chứng khoán kinh doanh		103.584.924	103.584.924
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(86.398.524)	(84.193.824)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		114.000.000.000	120.916.087.555
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>281.095.040.591</b>	<b>260.052.068.434</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	66.982.697.947	57.374.358.999
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		9.125.959.607	16.696.485.455
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	06	12.300.000.000	500.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	07	202.330.930.062	190.578.242.119
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(9.644.547.025)	(5.765.878.458)
139	6. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	668.860.319
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>09</b>	<b>78.842.086.570</b>	<b>104.598.514.579</b>
141	1. Hàng tồn kho		91.076.817.029	105.237.093.686
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(12.234.730.459)	(638.579.107)
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>7.398.584.815</b>	<b>10.859.358.967</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	14	374.998.555	649.603.426
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		6.957.425.269	10.207.176.546
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	66.160.991	2.578.995
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>625.827.701.365</b>	<b>588.286.372.325</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>8.945.920.000</b>	<b>10.550.272.940</b>
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	06	8.940.000.000	10.044.000.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	07	5.920.000	506.272.940
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>93.684.834.096</b>	<b>109.877.306.435</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	89.598.829.525	102.060.489.124
222	- Nguyên giá		242.258.585.929	237.519.895.978
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(152.659.756.404)	(135.459.406.854)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	12	-	3.375.507.992
225	- Nguyên giá		-	4.337.618.912
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	(962.110.920)
227	3. Tài sản cố định vô hình	13	4.086.004.571	4.441.309.319
228	- Nguyên giá		7.106.094.928	7.106.094.928
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(3.020.090.357)	(2.664.785.609)

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

(Tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		2.235.493.380	361.586.702.144
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	2.235.493.380	361.586.702.144
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	04	517.832.321.289	101.987.790.784
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		519.812.217.237	41.424.251.523
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(1.979.895.948)	(11.036.460.739)
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	71.600.000.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		3.129.132.600	4.284.300.022
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	1.808.849.560	1.129.923.542
269	2. Lợi thế thương mại	15	1.320.283.040	3.154.376.480
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>1.117.748.988.781</u>	<u>1.091.650.855.532</u>

# **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2015 VND	01/01/2015 VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>430.602.541.018</b>	<b>518.471.742.162</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>247.899.164.353</b>	<b>333.720.293.390</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	29.364.448.889	32.589.717.064
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		1.873.392.840	2.028.369.796
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	15.909.209.162	12.818.396.461
314	4. Phải trả người lao động		5.477.655.101	4.580.895.334
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	9.355.237.491	8.238.026.495
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	20	43.860.986.682	32.675.254.481
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	141.804.524.544	240.530.924.115
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		253.709.644	258.709.644
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>182.703.376.665</b>	<b>184.751.448.772</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	20	20.900.000	20.900.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	16	182.682.476.665	184.730.548.772
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>687.146.447.763</b>	<b>573.179.113.369</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	21	<b>687.146.447.763</b>	<b>573.179.113.369</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		515.202.360.000	322.601.220.000
411a	Cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết		515.202.360.000	322.601.220.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		29.956.940.219	126.351.824.219
415	3. Cổ phiếu quỹ		(4.662.935.543)	(4.662.935.543)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		66.770.060.228	66.770.060.228
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		75.076.565.735	57.525.461.879
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		39.881.606.050	29.592.865.056
421b	LNST chưa phân phối năm nay		35.194.959.685	27.932.596.823
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	34	4.803.457.124	4.593.482.586
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>1.117.748.988.781</b>	<b>1.091.650.555.532</b>

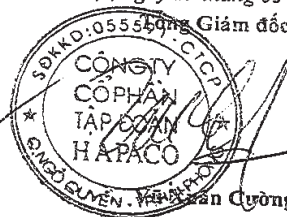
Người lập biểu

Khoa Thị Thanh Huyền

Kế toán trưởng

Trần Thị Hằng

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2016



Trần Văn Cường



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2015

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	375.455.477.504	350.833.094.314
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24	470.461.945	854.509.034
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	374.985.015.559	349.978.585.280
11	4. Giá vốn hàng bán	26	334.679.160.288	295.858.760.523
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		40.305.855.271	54.119.824.757
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	14.055.954.478	58.466.925.023
22	7. Chi phí tài chính	28	24.801.341.116	28.479.446.160
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		28.332.460.611	18.393.929.194
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		-	-
25	9. Chi phí bán hàng	29	17.042.567.619	18.688.859.924
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	31.082.047.260	29.326.870.068
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(18.564.146.246)	36.091.573.628
31	12. Thu nhập khác	31	75.188.979.118	2.499.481.549
32	13. Chi phí khác	32	10.152.204.165	3.056.185.790
40	14. Lợi nhuận khác		65.036.774.953	(556.704.241)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		46.472.628.707	35.534.869.387
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	11.067.694.484	7.324.917.997
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		35.404.934.223	28.209.951.390
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		35.194.959.685	27.932.596.823
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	34	209.974.538	277.354.567
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	35	796	791

Người lập biểu

Kế toán trưởng

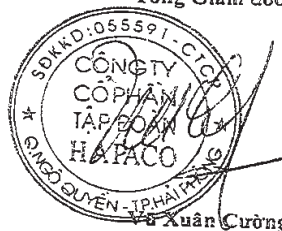
Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2016  
Tổng Giám đốc



Khoa Thị Thanh Huyền



Trần Thị Hằng



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2015

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		46.472.628.707	35.534.869.387
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(21.357.054.224)	(14.570.517.573)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		20.084.797.208	19.964.693.072
03	- Các khoản dự phòng		6.420.459.828	(87.999.617)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		1.803.576.273	1.365.032.296
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(77.998.348.144)	(54.206.172.519)
06	- Chi phí lãi vay		28.332.460.611	18.393.929.194
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		25.115.574.483	20.964.351.814
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(8.086.498.117)	(58.693.112.149)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		14.160.276.657	(3.540.259.193)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		6.509.325.874	13.531.920.057
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(404.321.147)	107.671.292
14	- Tiền lãi vay đã trả		(26.544.851.249)	(16.667.205.509)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(6.460.585.731)	(3.620.067.508)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		7.000.000	14.262.097.500
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(4.276.943.252)	(13.892.990.225)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		18.977.518	(47.547.593.921)
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(2.202.019.817)	(105.138.287.179)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		337.097.081	2.312.831.364
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(46.556.936.252)	(121.886.087.555)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		114.377.023.807	273.514.000.000
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(52.479.616.711)	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	95.053.993.081
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		10.730.204.303	29.149.057.281
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		24.205.752.411	173.005.506.992
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		96.206.256.000	-
33	3. Tiền thu từ đi vay		243.672.242.134	622.702.223.715
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		(343.835.046.234)	(781.897.030.226)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		(611.667.578)	(1.140.840.000)
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(16.048.344.000)	(16.048.344.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(20.616.559.678)	(176.383.990.511)

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2015

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
			VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		3.608.170.251	(50.926.077.440)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		6.919.062.572	57.877.858.333
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		41.156.217	(32.718.321)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	10.568.389.040	6.919.062.572

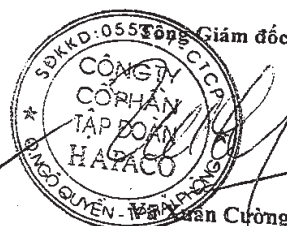
Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2016

Người lập biểu

Khoa Thị Thanh Huyền

Kế toán trưởng

Trần Thị Hằng



**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*(trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ VI (2016-2021))*

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCD ngày 10 tháng 5 năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 Công ty Cổ phần tập đoàn HAPACO;

Hội đồng quản trị báo cáo kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 và Dự thảo phương hướng kế hoạch quản trị năm 2016. Cụ thể:

**Phần I**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015**

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

Những thuận lợi của những năm trước tiếp tục được củng cố và duy trì. Cụ thể:

- Thương hiệu có sức lan tỏa ngày càng nhanh và rộng; niềm tin của nhà đầu tư được củng cố vững chắc, nhờ chính sách nhất quán "Lấy khách hàng là trung tâm, lấy yêu cầu của khách hàng là mục tiêu, động lực phát triển" của cán bộ công nhân viên.
- Bộ máy quản lý, điều hành là một tập thể đoàn kết, luôn tâm huyết, phát huy tối đa trình độ, trí tuệ và năng lực làm việc với tinh thần và trách nhiệm cao cả nhất "Vì lợi ích và sự hài lòng của cổ đông, vì sự hưng thịnh của HAPACO"; quyền lợi luôn gắn bó chặt chẽ với trình độ và năng lực cống hiến.
- Cơ sở vật chất: Máy móc, nhà xưởng thường xuyên đầu tư đã phát huy hiệu quả và năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh của HAPACO. Hệ thống các văn bản nội bộ; quản lý chất lượng được sửa đổi, bổ sung phù hợp công tác quản lý và điều hành sản xuất.
- Năng lực quản lý, điều hành của cán bộ ngày càng khoa học và chuyên nghiệp; trình độ chuyên môn và tay nghề của công nhân kỹ thuật thường xuyên được nâng cao.

**2. Khó khăn**

Một số khó khăn những năm trước đây không giảm mà có chiều hướng gia tăng:

- Cạnh tranh trên thị trường tiếp tục diễn ra khốc liệt cả thị trường trong nước cũng như nước ngoài.
- Nguồn vốn thực hiện dự án cải tiến chất lượng sản phẩm không đáp ứng kịp, phần lớn phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng, dẫn đến lợi nhuận sản xuất kinh doanh phải tập trung vào dự án nên chưa được như kỳ vọng.

### 3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

S T T	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC(%)
1	Giá trị SXCN	Triệu đồng	436.581	118,1
2	Tổng doanh thu - Trong đó xuất khẩu	Triệu đồng USD	375.455 13.996.041	107 108
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	46.472	130,78
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	37.400	100
5	Thu nhập bình quân	Nghìn đồng	4.900	107

#### **Công trình tiêu biểu thực hiện trong năm 2015:**

- Xí nghiệp giấy Kraft của Công ty TNHH HAPACO H.P.P đã cải tiến, sản xuất được sản phẩm mới, chất lượng thay thế hàng nhập khẩu, tiêu thụ tốt, bước đầu đã có hiệu quả tiến tới ổn định, phát triển và mở rộng.
- Thay đổi cơ chế quản lý thu mua nguyên liệu và quy trình sản xuất tại Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động của Công ty, đóng góp vào hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

### 4. Quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### 4.1. Về thị trường và sản phẩm

- Năm 2015, HAPACO khẳng định chỗ đứng khá vững chắc đối với thị trường: Giấy xuất khẩu, giấy nội địa, kinh doanh thương mại và các hoạt động dịch vụ của bệnh viện.v.v...Niềm tin của những khách hàng và đối tác như: những khách hàng truyền thống tại Đài Loan; các đại lý tiêu thụ giấy nội địa và rượu nhập khẩu tại Việt Nam; hàng nghìn bà con nhân dân tại Hải Phòng và các tỉnh lân cận đã tham gia khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Quốc tế Green - công trình trọng điểm về xã hội hóa y tế tại thành phố Hải Phòng.
- Công trình này được Bộ Y tế, Thành phố Hải Phòng và bà con nhân dân đánh giá rất cao về năng lực quản lý, điều hành, trình độ tay nghề của đội ngũ y bác sĩ và cơ sở vật chất hiện đại.
- Doanh thu hàng giấy xuất khẩu được duy trì, doanh thu hoạt động dịch vụ bệnh viện được gia tăng theo từng tháng.
- Tăng cường chỉ đạo quyết liệt khoán sản phẩm, góp phần nâng cao năng suất chất lượng và giảm giá thành sản phẩm; củng cố uy tín, thương hiệu tạo sự thu hút đối với khách hàng, trong đó phải kể đến các khách hàng truyền thống.

#### **4.2. Công tác quản lý, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện dự án.**

- Giám đốc các công ty thành viên luôn bám sát sản xuất, giải quyết kịp thời các kiến nghị của khách hàng, các đơn vị sản xuất nhất là chất lượng sản phẩm.
- Song song, thực hiện sản xuất kinh doanh các mặt hàng truyền thống như giấy xuất khẩu, giấy nội địa; rượu vodka là hoạt động đẩy nhanh tiến độ đưa Bệnh viện Quốc tế Green vào vận hành.
- Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị: Trong năm, Tập đoàn có đầu tư cải tiến dây chuyền sản xuất giấy kraft tại Công ty TNHH HAPACO H.P.P và đầu tư mở rộng thêm 02 dây chuyền sản xuất giấy để tại Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn.

#### **4.3. Hoạt động tài chính:**

##### **a) Quản lý, sử dụng vốn:**

- Luôn tuân thủ những quy định của pháp luật, Quy chế tài chính của Tập đoàn; vốn chủ yếu tập trung là vốn lưu động cho sản xuất và vốn đầu tư thực hiện dự án.
- Luôn quản lý dòng tiền một cách hợp lý; đa dạng hóa phương án huy động vốn; kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, đầu tư; chỉ đạo quyết liệt thu tiền hàng, thu hồi vốn để rút ngắn quá trình chu chuyển vốn, giảm phụ thuộc vốn vay ngân hàng.
- Vốn đầu tư dự án trung - dài hạn: Đã ký hợp đồng và được giải ngân tài trợ vốn với các ngân hàng đảm bảo đủ vốn phục vụ nhu cầu đầu tư của Công ty.

##### **b) Tình hình thu xếp vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư**

- HAPACO đang quan hệ tín dụng với 02 ngân hàng. Chúng ta luôn đáp ứng tốt các yêu cầu của Ngân hàng và liên tục các năm được ngân hàng xếp hạng tín dụng là AAA (*khách hàng kim cương*).
- Với nguồn vốn đầu tư trung - dài hạn, Công ty đã làm việc và đã ký các hợp đồng tài trợ vốn với các ngân hàng đảm bảo đáp ứng đủ vốn phục vụ cho nhu cầu đầu tư của Công ty.

##### **c) Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015; căn cứ Hồ sơ chào hàng của các công ty kiểm toán; căn cứ đề xuất của Ban Kiểm soát. Sau khi xem xét, Hội đồng quản trị đã quyết nghị: Lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.

#### **4.4. Về nguồn lực**

- Đã xây dựng và ban hành:
  - + Bổ sung, sửa đổi quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm và từ chức của cán bộ.
  - + Ban hành mới quy định về hệ thống bảng lương, phụ cấp lương và tiêu chuẩn chức danh.
- Các chế độ, chính sách của người lao động được thực hiện đầy đủ:
  - + Hợp đồng lao động được ký đối với toàn bộ cán bộ công nhân viên lao động Tập đoàn.
  - + Trích nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN hết tháng 12/2015.

- Tiếp tục cơ cấu bộ máy quản lý và điều hành sản xuất khoa học; cán bộ phải chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao; đảm bảo quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ và mức độ hoàn thành công việc.
- Tăng cường kiểm tra kiểm soát khoán sản phẩm: Năng suất, chất lượng sản phẩm đi đôi với thu nhập của người lao động nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và khích lệ lao động sáng tạo, tinh thần làm việc tích cực của mọi thành viên.

Tuyệt đại đa số người lao động luôn cảm thấy yên tâm và hài lòng đối với môi trường làm việc và cách ứng xử của cán bộ quản lý.

#### **4.5. Kết luận**

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HAP ngày 10 tháng 5 năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO;

Hội đồng quản trị khẳng định rằng: Với tinh thần và trách nhiệm cao nhất, vì quyền lợi tối cao của cổ đông, vì sự phát triển của HAPACO, chúng tôi luôn nỗ lực phấn đấu và đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **II. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TẬP ĐOÀN**

Trong những năm gần đây (2010-2014), thành viên HĐQT và thành viên BKS hầu hết là cán bộ điều hành các công ty thành viên nên chưa nhận được thù lao với tư cách là thành viên HĐQT và thành viên BKS. Trong năm 2015, thành viên HĐQT và thành viên BKS được trích thù lao năm 2015 hàng tháng tổng số 2,5% lợi nhuận trước thuế năm 2015.

### **III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT**

- Tổng số các cuộc họp của Hội đồng quản trị là **08** cuộc họp với **08** nghị quyết chỉ đạo trong năm 2015
- Các nghị quyết HĐQT đều đúng trọng tâm của từng thời kỳ nhằm đẩy nhanh tiến độ sản xuất kinh doanh và đưa các dự án vào hoạt động. Đào tạo, bồi dưỡng năng lực trình độ cán bộ quản lý sản xuất kinh doanh. Quản lý tốt Dự án Bệnh viện đi vào vận hành, dự án phát triển đồng bộ các dây truyền sản xuất giấy đề ở Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn. Triển khai dự án sản xuất bột giấy từ phế thải nông nghiệp của Công ty TNHH HAPACO Hải Âu.

#### **Phần II**

### **DỰ THẢO PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016**

#### **I. NHẬN ĐỊNH CHUNG**

- Thương hiệu HAPACO đã khẳng định được vị thế trên thị trường, đặc biệt đối với những khách hàng và đối tác truyền thống tại nước ngoài như Đài Loan, Hàn Quốc.v.v...và những khách hàng, nhà cung cấp trong nước tại Hải Phòng và các tỉnh phía Bắc.v.v...; HAPACO cũng thể hiện vai trò, sức mạnh của nhà sản xuất giấy xuất khẩu, giấy nội địa, nhà nhập khẩu và phân phối rượu cũng như nhà cung cấp dịch vụ về các hoạt động của bệnh viện.
- Thách thức và cơ hội của quá trình hội nhập tạo ra cuộc cạnh tranh thị phần giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước tiếp tục diễn ra ngày càng gay gắt và quyết liệt;



- Nguồn lực: Cơ sở vật chất kỹ thuật và trình độ, tay nghề của công nhân lao động, kỷ cương trong quản lý điều hành các công ty, xí nghiệp thành viên vẫn là những vấn đề tồn tại đối với HAPACO.

## II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TỔNG THỂ NĂM 2016

### 1. Tầm nhìn:

- Chuẩn hóa và củng cố mọi mặt trong hoạt động sản xuất kinh doanh phấn đấu để HAPACO trở thành nhà sản xuất giấy xuất khẩu, giấy nội địa và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tầm cỡ khu vực, đầy đủ khả năng và sức mạnh đảm trách số lượng đơn hàng lớn trong và ngoài nước, tiếp tục chiếm thị phần lớn trên thị trường xuất khẩu.
- Đẩy nhanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho cộng đồng, giữ vững uy tín và khả năng cạnh tranh, chuẩn hóa hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng và đủ điều kiện để Bệnh viện Quốc tế Green trở thành bệnh viện đứng hàng đầu khu vực và vùng duyên hải Bắc Bộ.

### 2. Sứ mệnh:

- **Đối với thị trường:** Không ngừng sáng tạo, phấn đấu tạo ra những sản phẩm giấy và cung cấp những dịch vụ chăm sóc sức khỏe với chất lượng tốt nhất nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu chính đáng của khách hàng, bao gồm cả sản xuất và dịch vụ, kinh doanh thương mại.
- **Đối với CBCNV:** Con người luôn là yếu tố quyết định mọi thắng lợi của các công ty và Tập đoàn. Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và nhân văn; tạo điều kiện thu nhập cao và cơ hội phát triển công bằng cho tất cả nhân viên.
- **Đối với cổ đông:** Không chỉ dừng lại ở việc mang lại lợi nhuận tối đa mà còn thực hiện tốt việc quản lý rủi ro từ đó làm cho cổ đông an tâm với khoản đầu tư của mình.
- **Đối với xã hội:** Hòa hòa lợi ích doanh nghiệp với lợi ích xã hội; đóng góp tích cực vào các hoạt động cho cộng đồng với tinh thần trách nhiệm.

### 3. Mục tiêu chiến lược:

- **Mục tiêu thị trường, sản phẩm:** Duy trì thị trường truyền thống sản xuất, tiêu thụ giấy nội địa và xuất khẩu, kinh doanh thương mại và hoạt động dịch vụ của bệnh viện; Chủ động nghiên cứu và mở rộng một số thị trường và sản phẩm mới.
- **Mục tiêu lợi nhuận:** Điều cốt lõi của doanh nghiệp là hiệu quả sản xuất kinh doanh, tối đa hóa lợi nhuận. Việc đạt hiệu quả trong kinh doanh sẽ dung hòa được mối quan hệ giữa các cổ đông với các nhà quản lý Tập đoàn, công ty, người lao động, nên có thể nói mục tiêu lợi nhuận chính là việc duy trì tốc độ tăng trưởng, đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### 4. Những chỉ tiêu cơ bản thực hiện

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Tăng trưởng
1	Giá trị SXCN	Tỷ	520	19,2%
2	Doanh thu Trong đó, xuất khẩu:	Tỷ Triệu USD	443 15,5	18% 10,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	53	15%
4	Nộp ngân sách	Tỷ	Nộp đúng, nộp đủ số phải nộp	
5	Thu nhập bình quân	Triệu/tháng	5,2	10,6%

**Cơ sở xây dựng kế hoạch:**

- Căn cứ những kết quả đã đạt được trong năm 2015 của Tập đoàn.
- Căn cứ năng lực sản xuất của máy móc thiết bị, nguồn nhân lực của Tập đoàn, đơn đặt hàng của khách hàng, dự báo nhu cầu tiêu thụ sản phẩm và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của khách hàng trong và ngoài nước.

**5. Một số giải pháp thực hiện**

Năm 2016, một mặt hoàn thiện các giải pháp đã và đang thực hiện, mặt khác cần tiếp tục có những cách tiếp cận và xây dựng đối với những vấn đề mới. Cụ thể:

**a) Giải pháp về thị trường và sản phẩm:**

- Xây dựng hệ thống dữ liệu làm cơ sở thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng. Luôn tôn trọng yêu cầu của khách hàng; củng cố niềm tin vững chắc đối với khách hàng thông qua thực hiện các thỏa thuận giữa HAPACO và đối tác.
- Duy trì mối quan hệ mật thiết với các khách hàng truyền thống trong và ngoài nước.
- Tăng cường và đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở hạ tầng: Nhà xưởng, máy móc, hệ thống quản lý, trình độ của cán bộ, công nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển và mở rộng của Tập đoàn.
- Thường xuyên nâng cao hệ thống đánh giá và quản lý chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng. Tuân thủ chặt chẽ "Tiêu chuẩn chất lượng", lấy chữ tín đối với khách hàng làm mục tiêu và động lực phát triển doanh nghiệp.
- Hoàn thiện và hợp lý hóa các quy trình, công đoạn tạo sản phẩm nhằm tối ưu hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí và nâng cao lợi nhuận kinh doanh; hoàn thiện quy chế khoán sản phẩm đối với các cấp quản lý.

**b) Giải pháp về tài chính:**

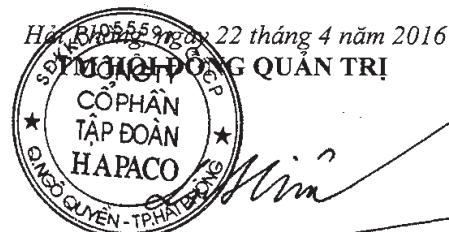
- Đối với Công ty TNHH HAPACO Hải Âu và Công ty TNHH Bệnh viện Quốc tế Green cho thực hiện tiến trình cổ phần hóa - thu hút vốn của các đối tác cho mở rộng, phát triển.
- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về tài chính doanh nghiệp; quản lý dòng tiền một cách hợp lý; đa dạng hóa phương án huy động vốn, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí đầu tư để đạt được hiệu quả cao.
- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu tiền hàng; hạn chế sự phụ thuộc vốn vay ngân hàng.

**c) Giải pháp về nguồn nhân lực:**

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng và chế độ đãi ngộ đối với từng chức danh, từng ngành nghề, công việc; hoàn thiện cơ chế phân phối thành quả lao động phù hợp với công sức đóng góp của mỗi thành viên trong quá trình sản xuất, nhằm phát huy hiệu quả của mọi nguồn nhân lực.
- Thực hiện triệt để việc khoán sản phẩm tới tận tổ sản xuất nhằm tối đa khả năng lao động sáng tạo của cán bộ công nhân viên; kích thích tinh thần làm việc tích cực và nâng cao trình độ quản lý và điều hành sản xuất của mọi thành viên trong doanh nghiệp. Chú trọng công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những khiếm khuyết và phát hiện, xử lý kịp thời những sai phạm.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!



**Ts. Vũ Dương Hiền**

**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**(trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ VI (2016-2021))**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần tập đoàn HAPACO xin báo cáo kiểm điểm tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015, dự thảo phương hướng hoạt động năm 2016 với các nội dung sau:

**I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015:**

Năm 2015 Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, cụ thể như sau:

- Kiểm soát các hoạt động quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị thành viên, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

- Hàng tháng, quý đều tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Xem xét, thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm của Tập đoàn và các Công ty thành viên nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị của Kiểm toán viên.

Cụ thể: Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã triển khai kiểm tra kiểm soát trực tiếp tại Công ty cổ phần Hải Hà; Công ty TNHH Hapaco Yên Sơn (tại trụ sở Công ty và các xí nghiệp trực thuộc gồm: An Lạc, Âu Lâu, Văn Yên, Trấn Yên), Công ty TNHH Hapaco Đông Bắc. Kiểm tra kiểm soát hồ sơ chứng từ tại các Công ty TNHH KDTM & XNK Hapaco Hà Nội; Công ty CP Hapaco HPP; Cty TNHH Hapaco Hải Âu về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; về chăm lo đời sống cho người lao động; môi trường...

Qua kiểm tra đã có những kiến nghị, đề xuất trong các biên bản và trong các cuộc họp giao ban với Chủ tịch Tập Đoàn; Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc nhằm tháo gỡ kịp thời các vướng mắc của các Công ty thành viên trong Tập đoàn, đồng thời chỉ ra những mặt chưa tốt của các đơn vị. Từ đó đã mang lại kết quả ban đầu như Cty Hapaco Yên Sơn đã được mở rộng sản xuất nâng cao năng lực máy móc nhà xưởng đẩy doanh thu, lợi nhuận tăng hơn trước. Công ty cổ phần Hapaco HPP đã mở rộng sản xuất, sản phẩm đạt chuẩn, lượng khách hàng tiêu thụ sản phẩm tăng cao, cải thiện được hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua kiểm tra kiểm soát đã tham mưu với Chủ tịch Hội đồng quản trị; các thành viên trong hội đồng quản trị đã mở các cuộc hội thảo về tăng sử dụng hiệu quả đồng vốn, sản xuất sản phẩm đẹp, đạt chuẩn.

**II/- Kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015:**

- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 theo Nghị quyết số 03/NQ-HAP ngày 10/05/2015 Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Hapaco đề ra đã được thực hiện như Báo cáo trình Đại hội của Ban Tổng giám đốc.

- Trong năm 2015, thành viên HĐQT và thành viên BKS được trích thù lao năm 2015 hàng tháng tổng số **2,6%** lợi nhuận trước thuế năm 2015.

- Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015: Hội đồng quản trị đã lựa chọn và ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

### **III/- Kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính năm 2015:**

1. Kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính kế toán của Công ty: Các chính sách và chế độ kế toán áp dụng tại Công ty đã đúng theo các chuẩn mực kế toán và các văn bản pháp luật hiện hành.
2. Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung trong Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Ban Tổng giám đốc và Phòng kế toán Tập đoàn lập, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

### **IV/- Kiểm soát hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành các phiên họp định kỳ để triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Hội đồng quản trị thường xuyên mời thành viên Ban kiểm soát tới dự và tham gia ý kiến vào việc giải quyết, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh từng tháng, quý.

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc chỉ đạo, giám sát việc điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc Tập đoàn trên cơ sở tuân thủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, đồng thời bám sát các mục tiêu, kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã đề ra.

### **V/- Dự thảo phương hướng hoạt động năm 2016:**

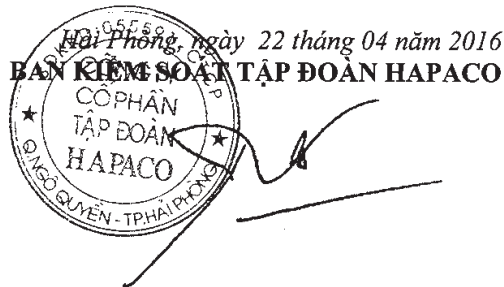
Trong năm 2016, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tập trung kiểm soát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn một số vấn đề sau:

1. Tiếp tục rà soát, đánh giá lại hiệu quả sản xuất kinh doanh ở các Công ty thành viên hoạt động chưa có hiệu quả trong năm 2015, từ đó có các biện pháp hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Tập đoàn.
2. Tập trung, tăng cường công tác quản lý sản xuất, phát huy tối đa công suất của máy móc thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm.
3. Tiếp tục hoàn thiện các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với sự biến động của giá cả thị trường để làm căn cứ kiểm soát chi phí sản xuất.
4. Tăng cường công tác kế toán quản trị, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các Công ty thành viên.
5. Rà soát tình hình quản lý, sử dụng vốn của các Công ty thành viên để điều phối vốn kịp thời cho những đơn vị làm ăn có hiệu quả.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ và phát huy được vai trò của Ban trong năm 2016, Ban kiểm soát rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý cổ đông, của Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong toàn Tập đoàn.

*Trên đây là Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015 trình Đại hội phê chuẩn.*



**Trưởng ban  
Nguyễn Thanh Toàn**

*Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016*

**QUY CHẾ BẦU CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**  
**CTCP TẬP ĐOÀN HAPACO, NHIỆM KỲ 2016 – 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo các nội dung dưới đây:

**ĐIỀU 1: Đối tượng được thực hiện quyền bầu cử**

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

**ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.**

- **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT: (theo điều 151 Luật doanh nghiệp và khoản 1 Điều 33 Điều lệ Công ty)**  
Người tự ứng cử hoặc được đề cử làm thành viên HĐQT phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
  - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS: (theo điều 164 Luật doanh nghiệp)**  
Người tự ứng cử hoặc được đề cử làm thành viên BKS phải đáp ứng các điều kiện sau:
  - Từ 21 tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc các đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
  - Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
  - Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật.
  - Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
  - Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng.

**ĐIỀU 3: Đề cử ứng cử thành viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.**

- Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và đơn phiếu bầu cho người họ đề cử.
- Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm, cụ thể như sau:

**3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT.**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên vào Hội đồng quản trị.



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên vào Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên vào Hội đồng quản trị.

### **3.2 Đề cử ứng viên BKS:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên vào Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên vào Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên vào Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên vào Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên vào Ban Kiểm soát.

### **3.3 Nhiệm kỳ, Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu.**

- Nhiệm kỳ của HĐQT và Ban kiểm soát là 05(năm) năm.
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 07(bảy) thành viên.
- Số lượng thành viên BKS được bầu là 03(ba) thành viên.
- Số lượng thành viên trong danh sách bầu cử HĐQT, BKS có thể bằng hoặc nhiều hơn số thành viên được bầu.
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT/BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử vào HĐQT và BKS. Việc tổ chức đề cử hay cách thức đề cử phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
- Thành viên HĐQT, thành viên BKS có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

## **ĐIỀU 4: Hình thức, Phương thức bầu cử và Nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

### **4.1 Hình thức bầu cử:**

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội. Có thể tiến hành bầu đồng thời HĐQT và BKS bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau.

### **4.2 Phương thức bầu cử, nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

- Việc bầu thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT (là 7 thành viên) hoặc BKS (là 3 thành viên).
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Cách ghi phiếu bầu theo hình thức dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

**Điều 5: Tổ chức và giám sát bầu cử:**

Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại quy chế này.

**Điều 6: Ban Kiểm phiếu:**

**1. Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông. Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT hay BKS.
- Ban Kiểm phiếu cử một người làm Trưởng ban để chủ trì việc tổ chức bầu cử.

**2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - + Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.
  - + Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
  - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
  - + Phát và thu phiếu bầu.
  - + Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.
  - + Cùng Chủ tịch đoàn xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng quyết định.
  - + Và các nhiệm vụ liên quan khác.
- Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

**ĐIỀU 7: Phiếu bầu cử**

**1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

**2. Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu do Công ty phát hành, có dấu treo của Công ty, mã số cổ đông và số cổ phần sở hữu/ đại diện có quyền biểu quyết và tổng số quyền biểu quyết mà họ đại diện tương ứng. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu để xem xét điều chỉnh.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp sẽ được phát 01(một) phiếu bầu thành viên HĐQT và phiếu 01 (một) phiếu bầu thành viên BKS theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);

**3. Cách ghi phiếu bầu cử:**

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “ Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông gạch chéo “ X” vào cột “ Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu đủ cho tất cả số ứng cử viên được bầu (07 ứng cử viên đối với bầu HĐQT và 03 ứng cử viên đối với bầu BKS) hoặc không bầu cho ứng cử viên nào (phiếu trắng).
- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

**4. Tính hợp lệ của phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi tuân thủ các quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 7 Quy chế này và không vi phạm một trong các lỗi sau:



- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Phiếu bầu cho quá 07 thành viên đối với bầu HĐQT và vượt quá 03 thành viên đối với bầu BKS.
- Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã kết thúc việc thu phiếu bầu cử.
- Các phiếu không hợp lệ, phiếu trắng sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

#### **Điều 8: Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Các cổ đông bỏ phiếu chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu quy định và giám sát. Việc bỏ phiếu kết thúc sau khi cổ đông cuối cùng đã bỏ phiếu vào hòm phiếu và Ban kiểm phiếu công bố kết thúc việc bỏ phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **Điều 9: Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại (hoặc biểu quyết) trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết đề khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

#### **Điều 10: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

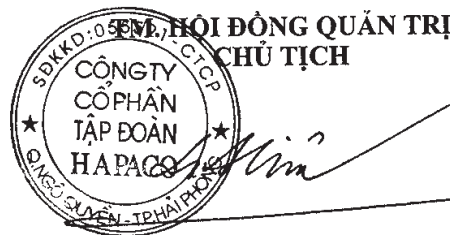
1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ phần tham dự họp, tương ứng với tỷ lệ % vốn Điều lệ, Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tương ứng với số cổ phần/số phiếu biểu quyết tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

#### **Điều 11: Khiếu nại**

- Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm Điều lệ công ty có liên quan đến cuộc bầu cử này, mọi cổ đông/đại diện cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tịch đoàn, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.
  - Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.
- Quy chế này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Lưu Thư ký.



**Ts. Vũ Dương Hiền**

### PHỤ LỤC: HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

- Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 07 thành viên HĐQT (là số lượng thành viên HĐQT) trong tổng số 08 ứng viên để tham gia bầu tại Đại hội. Số thành viên tham gia bầu như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Phạm Văn A	
2	Nguyễn Thị B	
3	Lê Văn C	
4	Trần Xuân D	
5	Vũ Văn E	
6	Phạm Văn F	
7	Đào Văn G	
8	Đặng Thị F	

- Cổ đông Nguyễn Văn X nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có phiếu biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn X là:

**100.000 CP x 7 (là số lượng thành viên HĐQT) = 700.000 phiếu biểu quyết.**

**Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:**

1. Dồn hết 700.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên Phạm Văn A làm thành viên HĐQT. **Ví dụ:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Phạm Văn A	700.000
2	Nguyễn Thị B	X
3	Lê Văn C	X
4	Trần Xuân D	X
5	Vũ Văn E	X
6	Phạm Văn F	X
7	Đào Văn G	X
8	Đặng Thị F	X

2. Hoặc chia đều 700.000 phiếu biểu quyết cho 07 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn X). **Ví dụ:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Phạm Văn A	100.000
2	Nguyễn Thị B	100.000
3	Lê Văn C	100.000
4	Trần Xuân D	100.000
5	Vũ Văn E	100.000
6	Phạm Văn F	100.000
7	Đào Văn G	100.000
8	Đặng Thị F	X

3. Hoặc bầu 700.000 phiếu biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 700.000 phiếu biểu quyết cho một số ứng cử viên. Tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 700.000 phiếu biểu quyết.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Phạm Văn A	100.000
2	Nguyễn Thị B	150.000
3	Lê Văn C	50.000
4	Trần Xuân D	100.000
5	Vũ Văn E	X
6	Phạm Văn F	150.000
7	Đào Văn G	X
8	Đặng Thị F	150.000

**Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn X sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:**

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn X vượt quá con số 700.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn X bỏ phiếu vượt quá 7 người.

**Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.**

Hải phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

## TỜ TRÌNH

(V/v thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NHIỆM KỶ VI (2016-2021)**

- Căn cứ Điều 158 và Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO trình Đại hội đồng cổ đông:

**I. Báo cáo thù lao cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2015**

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCD ngày 10/5/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Trên cơ sở hoạt động thực tế của HĐQT, BKS, Công ty thực hiện thanh toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

- + Trích thù lao HĐQT & BKS 3% lợi nhuận trước thuế năm 2015 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015. Thực tế, đã trích 2,6% lợi nhuận trước thuế, cụ thể:

- Tổng số tiền được trích: 1.394.178.861 VNĐ
- Tổng số tiền thực tế đã trích: 1.188.000.000 VNĐ
- Số tiền còn lại: 206.178.861 VNĐ

HĐQT & BKS nhất trí không lĩnh thêm số tiền này.

**II. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 như sau:**

**1. Căn cứ để xác định mức thù lao cho HĐQT và BKS**

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty;
- Định hướng hoạt động kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- Tham khảo mức áp dụng của một số các doanh nghiệp quy mô tương tự hiện nay trên thị trường;
- Căn cứ mức thù lao năm 2015 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

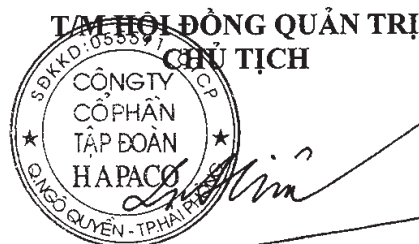
**2. Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2016**

- Mức thù lao thực hiện như năm 2015: tức là 3% lợi nhuận trước thuế năm 2016;
- Nếu phần đầu vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận thì HĐQT & BKS được thưởng 10% trên lợi nhuận vượt mức kế hoạch năm 2016.
- Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP.



**Ts. Vũ Dương Hiền**

*Hải phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016*

## **TỜ TRÌNH**

*(V/v uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn*

*Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2016)*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NHIỆM KỶ VI (2016-2021)**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO;

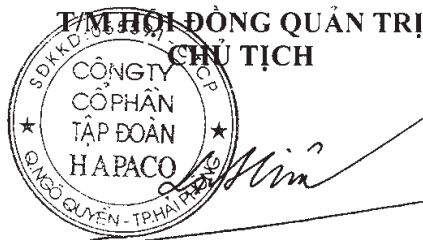
Để thuận lợi cho việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO. Hội đồng quản trị xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán sau đây để kiểm tra soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty theo quy định của Pháp luật và Ủy ban chứng khoán Nhà nước:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.
3. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
4. Công ty TNHH Earnst & Young Việt Nam

Kính trình Đại hội xem xét phê duyệt.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.



**Ts. Vũ Dương Hiền**

Hải phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

## **TỜ TRÌNH**

*(V/v Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận)*

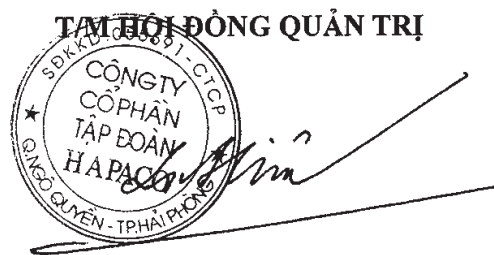
Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NHIỆM KỶ VI (2016-2021)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sử dụng lợi nhuận như sau:

1. Trả cổ tức bằng tiền mặt **5%** từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2015.
2. Phát hành cổ phiếu thưởng **5%** cho cổ đông hiện hữu từ nguồn quỹ đầu tư phát triển, thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có đến ngày 31/12/2015.
3. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: **5%** lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2015 cho toàn Tập đoàn.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.



**Ts. Vũ Dương Hiền**